


SỞ XÂY DỰNG TỈNH NINH BÌNH	QUY TRÌNH Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C	Mã hiệu: QT-03/HĐĐT XD
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 20/10/2021

- MỤC LỤC**
SỬA ĐỔI TÀI LIỆU
1. MỤC ĐÍCH
 2. PHẠM VI
 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
 4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
 6. BIỂU MẪU
 7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Nguyễn Hải Nhân	Chu Đức Long	Cao Trường Sơn
Chữ ký			 
Chức vụ	Trưởng phòng	Phó Giám đốc	Giám đốc

SỞ XÂY DỰNG TỈNH NINH BÌNH	QUY TRÌNH Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C	Mã hiệu:	QT- 03/HĐĐT XD
		Lần ban hành:	01
		Ngày ban hành:	20/10/2021

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này quy định rõ hình thức tiếp nhận, quy trình và phương pháp xử lý thủ tục cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam (sau đây gọi tắt là Nhà thầu) thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C

2. PHẠM VI

Áp dụng đối với hoạt động cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam (sau đây gọi tắt là Nhà thầu) thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C

Phòng Quản lý xây dựng, bộ phận 1 cửa và các phòng có liên quan thuộc Sở Xây dựng chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm soát quy trình này

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- UBND: Ủy ban nhân dân
- TTHC: Thủ tục hành chính
- XD: Xây dựng

SỞ XÂY DỰNG TỈNH NINH BÌNH	QUY TRÌNH Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C	Mã hiệu: QT-03/HĐĐT XD
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 20/10/2021

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở Pháp lý		
	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ Luật xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều tại Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020 QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về quản lý dự án đầu tư xây dựng - Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính - Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính - Quyết định số 743/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. 		
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1.	- Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động xây dựng theo Mẫu số 1 (đối với tổ chức) hoặc Mẫu số 4 (đối với cá nhân) Phụ lục số III Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ.	x	
2.	- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử về kết quả đấu thầu hoặc quyết định chọn thầu hợp pháp (nếu bằng tiếng nước ngoài phải được dịch ra tiếng Việt và được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam).		x
3.	- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử giấy phép thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với tổ chức và chứng chỉ hành nghề (nếu có) của nước nơi mà nhà thầu nước ngoài mang quốc tịch cấp và phải được hợp pháp hóa lãnh sự, trừ trường hợp Điều ước quốc tế mà Việt Nam và các nước có liên quan là thành viên có quy định về miễn trừ hợp pháp hóa lãnh sự.		x
4.	- Biểu báo cáo kinh nghiệm hoạt động liên quan đến các công việc nhận thầu và bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử báo cáo tổng hợp kiểm toán tài chính trong 03 năm gần nhất (đối với trường hợp không thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu).	x	
5.	- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử Hợp đồng liên danh với nhà thầu Việt Nam hoặc hợp đồng chính thức hoặc hợp đồng nguyên tắc với nhà thầu phụ Việt Nam để thực hiện công việc nhận thầu (đã có trong hồ sơ dự thầu hoặc hồ sơ chào thầu) (nếu bằng tiếng nước ngoài phải được dịch ra tiếng Việt và được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam).		x
6.	- Giấy ủy quyền hợp pháp đối với người không phải là người đại diện theo pháp luật của nhà thầu (nếu bằng tiếng nước ngoài phải được dịch ra tiếng Việt và được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp	x	

SỞ XÂY DỰNG TỈNH NINH BÌNH	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-03/HĐĐT XD
	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 20/10/2021

	luật Việt Nam).				
7.	- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử quyết định phê duyệt dự án hoặc quyết định đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư của dự án/công trình				x
5.3	Số lượng hồ sơ				
	01 bộ				
5.4	Thời gian xử lý				
	20 (ngày làm việc) x 08 giờ = 160 giờ				
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả				
	Trung tâm phục vụ hành chính công Ninh Bình				
5.6	Lệ phí				
	Áp dụng theo Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng:				
5.7	Quy trình xử lý công việc				
Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện (ghi rõ họ tên)	Kết quả thực hiện	Thời gian (giờ)	Biểu mẫu/Kết quả
Bước 1	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hoặc Trung tâm hành chính công	Chuyên viên	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, hướng dẫn (nếu hồ sơ không đạt yêu cầu thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung theo đúng quy định 01 lần duy nhất). 2. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, quét (scan) và cập nhật, lưu trữ hồ sơ vào phần mềm và chuyển về phòng Hoạt động đầu tư xây dựng. In phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả giao cho tổ chức, cá nhân. 3. In phiếu bàn giao hồ sơ từ Trung tâm PVHCC về Sở Xây dựng (ký số gửi Bưu điện chuyển về Sở)	4 giờ	Mẫu: 01, 02, 03, 04, 05, 06
Bước 2	Phòng Hoạt động đầu tư xây dựng	Trưởng phòng	Trưởng phòng chuyển hồ sơ cho chuyên viên phụ trách thẩm định hồ sơ.	04 giờ	Mẫu: 04, 05
		Chuyên viên thẩm định hồ sơ	- Xử lý, thẩm định hồ sơ. - Xác minh (nếu có). - Niêm yết, công khai (nếu có).	132 giờ	Mẫu 02, 04, 05

SỞ XÂY DỰNG TỈNH NINH BÌNH	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-03/HĐĐT XD
	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 20/10/2021

			- Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có). - Chuyên báo cáo Trưởng phòng xem xét.		
		Trưởng phòng	- Xem xét hồ sơ. - Ký nháy văn bản trình Lãnh đạo xem xét, quyết định.	04 giờ	Mẫu: 04, 05
Bước 3	Ban lãnh đạo	Lãnh đạo	- Xem xét nội dung, ký duyệt Văn bản. - Chuyển bộ phận Văn thư.	08 giờ	Mẫu: 04, 05
Bước 4	Văn phòng	Văn thư	- Bộ phận Văn thư của sở vào sổ văn bản, lưu hồ sơ và xác nhận trên phần mềm. - Gửi hồ sơ, kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công	04 giờ	Mẫu 04,05
Bước 5	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên	Trung tâm Phục vụ hành chính công thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.		Mẫu 04,05, 06

6. BIỂU MẪU

TT	Tên Biểu mẫu
1	Hệ thống biểu mẫu theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được ban hành kèm theo thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 Mẫu 01 - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả Mẫu 02 - Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ Mẫu 03 - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ Mẫu 04 - Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả Mẫu 05 - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ Mẫu 06 - Sổ theo dõi hồ sơ
2	- Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động xây dựng theo Mẫu số 1 (đối với tổ chức) hoặc Mẫu số 4 (đối với cá nhân) Phụ lục số III Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ.

7. HỒ SƠ LƯU: Hồ sơ lưu bao gồm các thành phần sau

TT	Hồ sơ lưu (bản chính hoặc bản sao theo quy định)
1	Thành phần hồ sơ theo mục 5.2

SỞ XÂY DỰNG TỈNH NINH BÌNH	QUY TRÌNH Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C	Mã hiệu: QT- 03/HĐĐT XD
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 20/10/2021

2	- Kết quả giải quyết TTHC - Các văn bản khác nếu có phát sinh trong quá trình giải quyết TTHC
3	Hệ thống biểu mẫu theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được ban hành kèm theo thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018

Được lưu tại Phòng chuyên môn xử lý Hồ sơ và Bộ phận TN&TKQ theo quy định. Sau đó, chuyển hồ sơ về phòng Lưu trữ của cơ quan để lưu trữ theo quy định hiện hành.

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG
(Đối với nhà thầu là cá nhân)

Kính gửi: Cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Xây dựng
(Hoặc Sở Xây dựng)

Tôi:..... (Họ tên).....Nghề
nghiệp:.....

Có hộ chiếu số:(sao kèm theo đơn
này)

Địa chỉ tại chính
quốc:.....

Số điện thoại:.....
Fax:.....E.mail:.....

Địa chỉ tại Việt Nam (nếu
có):.....

Số điện thoại:..... Fax:..... E.mail:.....

Tôi được chủ đầu tư (hoặc thầu chính) là thông báo thắng thầu (hoặc chọn thầu) làm tư
vấn công việc ... thuộc Dự án..... tại Trong
thời gian từ

Đề nghị cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Xây dựng/Sở Xây dựng..... xét cấp giấy phép
hoạt động xây dựng cho tôi để thực hiện các công việc nêu trên.

Hồ sơ kèm theo gồm:

Các tài liệu quy định tại Điều ... của Nghị định này.

Nếu hồ sơ của tôi cần được bổ sung hoặc làm rõ thêm nội dung gì, xin báo cho ông
(bà)..... có địa chỉ tại Việt Nam..... số điện thoại..... Fax
..... E.mail

Khi được cấp giấy phép hoạt động xây dựng, tôi xin cam đoan thực hiện đầy đủ các quy
định trong giấy phép và các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan.

..., ngày... tháng... năm...

Kính đơn
(Ký tên)

Họ và tên người ký